

Số: /BC-SYT

Khánh Hòa, ngày tháng 03 năm 2021

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính Quý I năm 2021**

Thực hiện Quyết định 220/QĐ-UBND ngày 25/1/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa về ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021, Sở Y tế báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát hành chính (TTHC) trong Quý I năm 2021 như sau:

#### **I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ KIỂM SOÁT TTHC**

##### **1. Đánh giá tác động TTHC quy định tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)**

Trong Quý I năm 2021, không có các văn bản QPPL thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh về lĩnh vực y tế có quy định TTHC nên không thực hiện đánh giá tác động quy định TTHC.

##### **2. Thẩm định, thẩm tra TTHC quy định tại dự thảo văn bản QPPL**

Trong Quý I năm 2021, không có các văn bản QPPL thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh về lĩnh vực y tế có quy định TTHC nên không thực hiện thẩm định về TTHC trong lập đề nghị xây dựng và dự án, dự thảo văn bản QPPL tại địa phương.

##### **3. Công bố, công khai TTHC, danh mục TTHC (chi tiết tại phụ lục I đính kèm)**

- Duy trì niêm yết công khai Bộ TTHC gồm 147 thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tại Trung tâm hành chính công của tỉnh. Các thủ tục, biểu mẫu hành chính được niêm yết rõ ràng, đầy đủ, chính xác, công khai giúp cho tổ chức và cá nhân dễ dàng thực hiện khi có yêu cầu đồng thời đăng tải nội dung các Quyết định công bố Danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tại địa chỉ [sy.t.khanhhoa.gov.vn](http://sy.t.khanhhoa.gov.vn) để tạo điều kiện cho các tổ chức và cá nhân thuận lợi trong tra cứu, tìm hiểu.

- Tổng số Quyết định công bố TTHC/danh mục TTHC đã được ban hành trong kỳ báo cáo: 01 Quyết định (*Quyết định 3586/QĐ-UBND ngày 31/12/2020*).

- Tổng số văn bản QPPL có quy định TTHC được công bố: 11 văn bản

- Tổng số TTHC/danh mục TTHC được công bố 22; trong đó số TTHC được công khai 22.

- Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế: 147; trong đó: số TTHC do Trung ương quy định: 147; số TTHC do địa phương quy định: 00.

#### **4. Rà soát, đơn giản hóa TTHC**

- Tổng số TTHC cần rà soát, đơn giản hóa theo Kế hoạch: 08 thủ tục
- Thời hạn hoàn thành việc rà soát, đơn giản trước ngày 20/5/2021.

#### **5. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định, TTHC (chi tiết tại phụ lục III đính kèm)**

- Tổng số phản ánh, kiến nghị đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo, trong đó: Số tiếp nhận mới trong kỳ: 00; số từ kỳ trước chuyển qua: 00; số phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính: 00; số phản ánh, kiến nghị về hành vi hành chính: 00

- Số phản ánh, kiến nghị đã xử lý: 00; trong đó số đã được đăng tải công khai: 00

- Số phản ánh, kiến nghị đang xử lý: 00

#### **6. Tình hình, kết quả giải quyết TTHC (chi tiết tại Phụ lục IV đính kèm)**

- Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo, trong đó: Số mới tiếp nhận trong kỳ: 585 (trực tuyến: 288, trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: 297); số từ kỳ trước chuyển qua: 135

- Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 578; trong đó, giải quyết trước hạn: 578, đúng hạn: 00, quá hạn: 00

- Số lượng hồ sơ đang giải quyết: 142; trong đó, trong hạn: 142, quá hạn: 00

#### **7. Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC**

100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế đều được tiếp nhận và trả kết quả tại bộ phận một cửa Sở Y tế.

#### **8. Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử**

- Tính đến nay, 100% thủ tục hành chính của Sở Y tế đều được tiếp nhận và giải quyết trên trang hành chính công của tỉnh Khánh Hòa tại địa chỉ: <https://hanhchinhcong.khanhhoa.gov.vn>.

- Sở Y tế hiện đang chờ hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông để tổ chức số hóa các hồ sơ thủ tục hành chính đã cấp phép mà đang còn hiệu lực.

#### **9. Truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC**

- Ngày 02/02/2021, Sở y tế ban hành Kế hoạch 101/QĐ-SYT về việc ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính của Sở Y tế năm 2021.

- Tiếp tục đăng tải banner tuyên truyền, kêu gọi người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích trên trang thông tin điện tử của Sở Y tế. Đồng thời công khai đường dây nóng tiếp nhận phản ánh khiếu nại hoặc kiến nghị về quy định hành chính tại địa chỉ: <https://syt.khanhhoa.gov.vn/>.

- Tiếp tục quan tâm đến công tác tuyên truyền, phổ biến về CCHC, kiểm soát TTHC tới các phòng, đơn vị trực thuộc qua phần mềm Quản lý Văn bản và điều hành.

## **10. Nghiên cứu, đề xuất sáng kiến cải cách TTHC**

Trong năm 2021, Sở Y tế đang phối hợp với một số doanh nghiệp công nghệ thông tin để triển khai ứng dụng như phòng họp trực tuyến, hồ sơ quản lý sức khỏe, cầu truyền hình chẩn đoán từ xa, hệ thống quản lý PACS...

## **11. Kiểm tra thực hiện kiểm soát TTHC**

- Về công tác thanh tra, kiểm tra: Thường xuyên theo dõi, kiểm tra việc thực hiện kiểm soát TTHC và truyền thông về kiểm soát TTHC thông qua các cuộc họp giao ban định kỳ của Sở.

- Hằng tuần, bộ phận một cửa của Sở Y tế đều xuất báo cáo trên hệ thống hanhchinhcong.khanhhoa.gov.vn báo cáo cho lãnh đạo Sở tình hình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính. Đồng thời, thường xuyên nhắc nhở các bộ phận giải quyết thủ tục hành chính đối với những hồ sơ gần đến hạn để ưu tiên giải quyết, tránh trường hợp trễ hạn xảy ra.

## **12. Nội dung khác**

- Tiếp tục phân công 01 Lãnh đạo Sở, 01 lãnh đạo Văn phòng, 01 công chức phụ trách công tác CCHC làm đầu mối thực hiện công tác kiểm soát TTHC tại Sở Y tế.

- Tình hình thực hiện những nội dung tại Công văn 12612/UBND-KSTT ngày 20/12/2020 của UBND tỉnh:

+ Sở Y tế đã cho đăng tải banner của Cổng dịch vụ công trực tuyến quốc gia trên trang thông tin điện tử của Sở Y tế.

+ Cử Ths. Nguyễn Thanh Hiền chuyên viên văn phòng Sở, phụ trách theo dõi cổng phản ánh kiến nghị tại địa chỉ: <https://pakn.dichvucong.gov.vn/>. Tính đến hết ngày 15/3/2021, Sở Y tế Khánh Hòa vẫn chưa nhận phản ánh kiến nghị nào gửi tới trên hệ thống này.

## **II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Ưu điểm**

Công tác kiểm soát TTHC Quý I năm 2021 của Sở Y tế đã được triển khai đầy đủ, kịp thời theo đúng Kế hoạch đề ra; kịp thời tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố danh mục TTHC; duy trì niêm yết công khai TTHC theo đúng quy định; giải quyết các TTHC theo đúng quy trình; thực hiện tốt công tác tuyên truyền về kiểm soát TTHC tới cán bộ công chức và tổ chức, cá nhân có liên quan.

### **2. Tồn tại, hạn chế:**

Do đặc thù trong lĩnh vực Y tế, số lượng hồ sơ phát sinh qua dịch vụ BCCI còn rất ít hồ sơ.

### III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ QUÝ I NĂM 2021:

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến và chỉ đạo các phòng, đơn vị trực thuộc thực hiện tốt các văn bản chỉ đạo của Trung ương, địa phương về kiểm soát TTHC; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, vận động các tổ chức, cá nhân thực hiện nộp, nhận kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ BCCI; thực hiện các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4.

2. Thực hiện tốt công tác tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả các TTHC theo đúng quy định.

3. Rà soát, đánh giá các TTHC để đề xuất đơn giản hóa hoặc sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ TTHC không còn phù hợp theo quy định hiện hành.

4. Duy trì việc niêm yết công khai bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tại Trung tâm dịch vụ hành chính công của tỉnh theo đúng quy định.

### IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

Tổ chức tập huấn nghiệp vụ về công tác kiểm soát thủ tục hành chính cho cán bộ, công chức, viên chức phụ trách kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh, đặc biệt công tác rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong năm 2021.

Trên đây là báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính quý I năm 2021 của Sở Y tế Khánh Hòa./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (VBĐT);
- Lãnh đạo Sở (VBĐT);
- Các phòng thuộc Sở (VBĐT);
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Đình Thoan**

## Phụ lục I

Biểu số II.03b/VPCP/KSTT

**KẾT QUẢ CÔNG BỐ, CÔNG KHAI THỦ TỤC  
HÀNH CHÍNH TẠI SỞ Y TẾ****- Đơn vị báo cáo:**

Sở Y tế

**Kỳ báo cáo: Quý I Năm 2021****- Đơn vị nhận báo cáo:**

Ủy ban nhân dân tỉnh.

*(Từ ngày 15/12/2020 đến ngày 14/03/2021)**(Kèm theo Báo cáo số /BC-SYT ngày /03/2021 của Sở Y tế)**Đơn vị tính: TTHC, VB.***I. CÔNG BỐ DANH MỤC TTHC, CÔNG KHAI TTHC THUỘC THẨM QUYỀN BAN HÀNH CỦA TRUNG ƯƠNG**

STT	Tên cơ quan, đơn vị thực hiện	Số lượng quyết định công bố	Số lượng văn bản QPPL quy định TTHC được công bố	Số lượng TTHC đã được công bố				Số lượng TTHC đã được công khai/ không công khai		Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương tính đến thời điểm báo cáo
				Tổng số	TTHC quy định mới	TTHC sửa đổi, bổ sung	TTHC bãi bỏ	Ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung (Công khai)	Bãi bỏ hoặc thay thế (Không công khai)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
1	Sở Y tế	01	11	22	8	14	25	22	25	0
	<b>TỔNG CỘNG</b>	01	11	22	8	14	25	22	25	0



## Phụ lục II

Biểu số  
II.04/VPCP/KSTT

**KẾT QUẢ RÀ SOÁT, ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC  
HÀNH CHÍNH TẠI BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG**

**Kỳ báo cáo: Quý I năm 2021**

*(Từ ngày 15/12/2020 đến ngày 14/03/2021)*

*(Kèm theo Báo cáo số /BC-SYT ngày /03/2021 của Sở Y tế)*

**- Đơn vị báo cáo:**

Sở Y tế

**- Đơn vị nhận báo cáo:**

Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa

*Đơn vị tính: TTHC/nhóm TTHC, triệu đồng %*

STT	Tổng số TTHC cần rà soát, đơn giản hóa theo Kế hoạch	Tổng số TTHC đã được rà soát, thông qua phương án đơn giản hóa	Phương án đơn giản hóa TTHC						Số tiền tiết kiệm được	Tỷ lệ chi phí tiết kiệm được	Tỷ lệ hoàn thành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa
			Số lượng TTHC giữ nguyên	Số lượng TTHC bãi bỏ	Số lượng TTHC sửa đổi bổ sung	Số lượng TTHC thay thế	Số lượng TTHC liên thông	Số lượng TTHC có giải pháp để thực hiện trên môi trường điện tử			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
I	THEO KẾ HOẠCH RÀ SOÁT CỦA BỘ, CƠ QUAN NGANG BỘ/ UBND CẤP TỈNH										
1	TTHC/Nhóm TTHC quy định tại VBQPPL thuộc thẩm quyền ban hành của bộ, cơ quan/ UBND cấp tỉnh										
1	08	00	00	00	00	00	00	147	-	-	
Tổng	08	00	00	00	00	00	00	147	-	-	



**Phụ lục IV**

**Biểu số**  
**II.06a/VPCP/KSTT**

**TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC**  
**HÀNH CHÍNH TẠI CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRỰC**  
**TIẾP GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**Kỳ báo cáo: Quý I năm 2020**

*(Từ ngày 15/12/2020 đến ngày 14/03/2021)*

*(Kèm theo Báo cáo số /BC-SYT ngày /03/2021 của Sở Y tế)*

**- Đơn vị báo cáo:**

Sở Y tế

**- Đơn vị nhận báo cáo:**

UBND tỉnh Khánh Hòa

*Đơn vị tính: Số hồ sơ TTHC.*

STT	Lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ tiếp nhận				Số lượng hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải quyết		
		Tổng số	Trong kỳ		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Đúng hạn	Quá hạn
			Trực tuyến	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính								
(1)	(2)	(3)=(4)+ (5)+(6)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+ (9)+(10)	(8)	(9)	(10)	(11)= (12)+(13)	(12)	(13)
1	Lĩnh vực Dược	321	188	96	37	265	265	0	0	56	56	0
2	Lĩnh vực Khám chữa bệnh	207	100	53	54	156	156	0	0	51	51	0

3	Lĩnh vực Y học cổ truyền	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
4	Lĩnh vực Y tế dự phòng	4	0	4	0	3	3	0	0	1	1	0
5	Lĩnh vực Trang thiết bị y tế	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
6	Lĩnh vực sức khỏe bà mẹ, trẻ em	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
7	Lĩnh vực Phòng, chống HIV/ AIDS	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
8	Lĩnh vực Hội, tổ chức phi chính phủ	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
9	Lĩnh vực An toàn thực phẩm	40	0	33	7	34	34	0	0	6	6	0
10	Lĩnh vực Giám định y khoa	148	0	111	37	120	120	0	0	28	28	0
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>720</b>	<b>288</b>	<b>432</b>	<b>135</b>	<b>578</b>	<b>578</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>142</b>	<b>142</b>	<b>0</b>

**Phụ lục V**

**Biểu số**  
**II.07b/VPCP/KSTT**

**TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VÀ**  
**KẾT QUẢ THỰC HIỆN “4 TẠI CHỖ” TẠI BỘ PHẬN MỘT**  
**CỬA CỦA ĐỊA PHƯƠNG**

**Kỳ báo cáo: Quý I năm 2021**

*(Từ ngày 15/12/2020 đến ngày 14/03/2021)*

*(Kèm theo Báo cáo số /BC-SYT ngày /03/2021 của Sở Y tế)*

---

**- Đơn vị báo cáo:**

Sở Y tế

**- Đơn vị nhận báo cáo:**

UBND tỉnh Khánh Hòa

*Đơn vị tính: TTHC 100%*

**I. SỐ LƯỢNG TTHC TRIỂN KHAI TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA**

- Do tính chất đặc thù của thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền Sở Y tế Khánh Hòa cần giải quyết tại phòng chuyên môn, nên hiện nay chưa có thủ tục nào triển khai thực hiện “4 tại chỗ” tại Bộ phận một cửa

**II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN “4 TẠI CHỖ” TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA CẤP TỈNH, HUYỆN**

- Lãnh vực y tế chưa có thủ tục triển khai thực hiện “4 tại chỗ” tại một cửa cấp tỉnh, huyện.

**Phụ lục VI****Biểu số  
II.08/VPCP/KSTT****TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỬ TỤC HÀNH CHÍNH  
TRÊN MÔI TRƯỜNG ĐIỆN TỬ CỦA BỘ, CƠ QUAN,  
ĐỊA PHƯƠNG****Kỳ báo cáo: Quý I năm 2020***(Từ ngày 15/12/2020 đến ngày 14/03/2021)**(Kèm theo Báo cáo /BC-SYT ngày /03/2021 của Sở Y tế)***- Đơn vị báo cáo:**

Sở Y tế

**- Đơn vị nhận báo cáo:**

Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa

*Đơn vị tính: hồ sơ TTHC.*

STT	Lĩnh vực	DVCTT mức độ 3			DVCTT mức độ 4			Tích hợp với Công Dịch vụ công quốc gia (có=1; không=0)
		Được giao	Đã triển khai	Số lượng hồ sơ phát sinh	Được giao	Đã triển khai	Số lượng hồ sơ phát sinh	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(8)
<b>B</b>	<b>UBND TỈNH CHỦ ĐỘNG TRIỂN KHAI</b>							
<b>II</b>	<b>CẤP TỈNH</b>							
1	Lĩnh vực dược	21	21	<b>54</b>	13	13	134	
2	Lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh	9	9	0	13	13	100	
3	Lĩnh vực an toàn thực phẩm	1	1	0	2	2	0	
4	Lĩnh vực mỹ phẩm	7	7	0	1	1	0	
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>38</b>	<b>38</b>	<b>54</b>	<b>29</b>	<b>29</b>	<b>234</b>	

**Phụ lục VII****DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO NGÀNH, LĨNH VỰC***(Kèm theo Báo cáo số /BC-SYT ngày /03/2021 của Sở Y tế)*

<b>TT</b>	<b>Thủ tục hành chính</b>	<b>Mã số TTHC trên Cổng dịch vụ công quốc gia</b>	<b>Lĩnh vực</b>	<b>Quyết định công bố hoặc công bố danh mục TTHC</b>	<b>Tờ trình phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC</b>	<b>Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính (nếu có)</b>	<b>Lập hồ sơ đề xuất cập nhật TTHC theo Quyết định số 1678/QĐ-UBND ngày 31/5/2019</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>I</b>	<b>Cấp tỉnh</b>							
1	Công bố đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe đối với các cơ sở khám, chữa bệnh thuộc Sở Y tế và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn tỉnh, thành phố.	1.004539	Đào tạo	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018	Tờ Trình số 4769/TTr-SYT ngày 09/11/2020	Quyết định 3172/QĐ-UBND ngày 26/11/2020	Công văn 5239/SYT-VP ngày 07/12/2020	
2	Công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế thuộc loại B, C, D	1.003039	Trang thiết bị y tế	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				
3	Công bố đủ điều kiện sản xuất trang thiết bị y tế	1.003006	Trang thiết bị y tế	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				

4	Công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với trang thiết bị y tế thuộc loại A	1.003029	Trang thiết bị y tế	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				
5	Điều chỉnh thông tin trong hồ sơ công bố đủ điều kiện sản xuất trang thiết bị y tế	2.000985	Trang thiết bị y tế	Quyết định 2877/QĐ-UBND ngày 21/10/2020	Tờ Trình số 4769/TTr-SYT ngày 09/11/2020	Quyết định 3172/QĐ-UBND ngày 26/11/2020	Công văn 5239/SYT-VP ngày 07/12/2020	
6	Điều chỉnh thông tin trong hồ sơ công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế loại B, C, D	2.000982	Trang thiết bị y tế	Quyết định 2877/QĐ-UBND ngày 21/10/2020	Tờ Trình số 4769/TTr-SYT ngày 09/11/2020	Quyết định 3172/QĐ-UBND ngày 26/11/2020	Công văn 5239/SYT-VP ngày 07/12/2020	
7	Khám giám định để hưởng bảo hiểm xã hội một lần.	1.002168	Giám định Y khoa	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				
8	Khám giám định để thực hiện chế độ hưu trí đối với người lao động.	1.002671	Giám định Y khoa	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				
9	Khám giám định để thực hiện chế độ tử tuất.	1.002208	Giám định Y khoa	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				
10	Khám giám định thương tật lần đầu do tai nạn lao động.	1.002706	Giám định Y khoa	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				

11	Khám giám định lại đối với trường hợp tái phát tổn thương do tai nạn lao động.	1.002146	Giám định Y khoa	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				
12	Khám giám định lần đầu do bệnh nghề nghiệp.	1.002694	Giám định Y khoa	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				
13	Khám giám định lại bệnh nghề nghiệp tái phát.	1.002136	Giám định Y khoa	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				
14	Khám giám định để xác định lao động nữ không đủ sức khỏe để chăm sóc con sau khi sinh hoặc sau khi nhận con do nhờ người mang thai hộ hoặc phải nghỉ dưỡng thai.	1.002190	Giám định Y khoa	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				
15	Khám giám định tổng hợp.	1.002118	Giám định Y khoa	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				
16	Khám giám định đối với trường hợp đại diện hợp pháp của người khuyết tật (cá nhân, cơ quan, tổ chức) có bằng chứng xác thực về việc xác định mức độ khuyết tật của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không khách quan, không chính xác.	1.000269	Giám định Y khoa	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				

17	Khám giám định đối với trường hợp người khuyết tật có bằng chứng xác thực về việc xác định mức độ khuyết tật của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không khách quan, không chính xác.	1.000272	Giám định Y khoa	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				
18	Khám giám định mức độ khuyết tật đối với trường hợp người khuyết tật không đồng ý với kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật.	1.000278	Giám định Y khoa	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				
19	Khám giám định mức độ khuyết tật đối với trường hợp đại diện hợp pháp của người khuyết tật (cá nhân, cơ quan, tổ chức) không đồng ý với kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật.	1.000276	Giám định Y khoa	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				
20	Khám giám định mức độ khuyết tật đối với trường hợp Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không đưa ra được kết luận về mức độ khuyết tật.	1.000281	Giám định Y khoa	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				
21	Khám GDYK lần đầu đối với người hoạt động kháng chiến bị phơi nhiễm chất độc hóa học quy định tại Điều 38 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng.	1.003691	Giám định Y khoa	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				

22	Khám GDYK lần đầu đối với Con đê của người hoạt động kháng chiến bị phơi nhiễm với CĐHH quy định tại Điều 38 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng.	1.003662	Giám định Y khoa	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				
23	Khám giám định đối với trường hợp đã được xác định tỷ lệ tạm thời do Trung tâm giám định y khoa tỉnh, thành phố thực hiện.	2.001022	Giám định Y khoa	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				
24	Khám giám định đối với trường hợp bổ sung vết thương do Trung tâm giám định y khoa tỉnh, thành phố thực hiện.		Giám định Y khoa	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				
25	Khám giám định đối với trường hợp vết thương còn sót do Trung tâm giám định y khoa tỉnh, thành phố thực hiện.	1.002405	Giám định Y khoa	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				
26	Khám giám định thương tật lần đầu do Trung tâm giám định y khoa tỉnh, thành phố hoặc Trung tâm Giám định Y khoa thuộc Bộ Giao thông vận tải thực hiện.	1.002360	Giám định Y khoa	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				
27	Khám giám định đối với trường hợp vết thương tái phát do Trung tâm giám định y khoa tỉnh, thành phố thực hiện.	1.002412	Giám định Y khoa	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				

28	Thủ tục Công bố cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp I, cấp II	1.003580	Giám định Y khoa	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				
29	Thủ tục Xác định trường hợp được bồi thường do xảy ra tai biến trong tiêm chủng	1.001386	Giám định Y khoa	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				
30	Thủ tục Công bố cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng	2.000655	Y tế dự phòng	Quyết định 3586/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	Tờ Trình 356/TTr-SYT ngày 29/01/2021	Quyết định 487/QĐ-UBND ngày 25/02/2021	Công văn 735/SYT-VP ngày 02/3/2021	
31	Công bố cơ sở đủ điều kiện sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	1.002944	Quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực Gia dụng và y tế	Quyết định 3586/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	Tờ Trình 356/TTr-SYT ngày 29/01/2021	Quyết định 487/QĐ-UBND ngày 25/02/2021	Công văn 735/SYT-VP ngày 02/3/2021	
32	Công bố đủ điều kiện cung cấp dịch vụ diệt côn trùng, diệt khuẩn trong	1.002467	Quản lý hóa chất,	Quyết định 3586/QĐ-	Tờ Trình 356/TTr-	Quyết định 487/QĐ-	Công văn 735/SYT-VP	

	lĩnh vực gia dụng và y tế bằng chế phẩm		chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực Gia dụng và y tế	UBND ngày 31/12/2020	SYT ngày 29/01/2021	UBND ngày 25/02/2021	ngày 02/3/2021	
33	Cấp giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ	1.002423	Quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực Gia dụng và y tế	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				
34	Thủ tục cấp mới giấy phép hoạt động đối với cơ sở điều trị nghiện			Quyết định 3294/QĐ-				

	chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế			UBND ngày 31/10/2018				
35	Thủ tục cấp lại giấy phép hoạt động đối với cơ sở điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế bị mất giấy phép hoạt động hoặc có giấy phép hoạt động bị hư hỏng.	1.004471		Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				
36	Thủ tục hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động đối với cơ sở điều trị thay đổi địa điểm hoạt động, cơ sở điều trị bị thu hồi giấy phép hoạt động	1.003644		Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				
37	Thủ tục cấp giấy chứng nhận bị phơi nhiễm với HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp	1.004607	HIV/AI DS	Quyết định 3586/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	Tờ Trình 356/TTr-SYT ngày 29/01/2021	Quyết định 487/QĐ-UBND ngày 25/02/2021	Công văn 735/SYT-VP ngày 02/3/2021	
38	Thủ tục cấp giấy chứng nhận bị nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp	1.004564	HIV/AI DS	Quyết định 3586/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	Tờ Trình 356/TTr-SYT ngày 29/01/2021	Quyết định 487/QĐ-UBND ngày 25/02/2021	Công văn 735/SYT-VP ngày 02/3/2021	
39	Thủ tục Thông báo hoạt động đối với tổ chức tư vấn về phòng, chống HIV/AIDS	1.000844	HIV/AI DS	Quyết định 3586/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	Tờ Trình 356/TTr-SYT ngày 29/01/2021	Quyết định 487/QĐ-UBND ngày 25/02/2021	Công văn 735/SYT-VP ngày 02/3/2021	
40	Cấp mới giấy chứng nhận đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định các trường hợp HIV dương tính thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	1.006422	HIV/AI DS	Quyết định 3586/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	Tờ Trình 356/TTr-SYT ngày 29/01/2021	Quyết định 487/QĐ-UBND ngày 25/02/2021	Công văn 735/SYT-VP ngày 02/3/2021	
41	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định các	1.006425	HIV/AI DS	Quyết định 3586/QĐ-	Tờ Trình 356/TTr-	Quyết định 487/QĐ-	Công văn 735/SYT-VP	

	trường hợp HIV dương tính thuộc thẩm quyền của Sở Y tế			UBND ngày 31/12/2020	SYT ngày 29/01/2021	UBND ngày 25/02/2021	ngày 02/3/2021	
42	Điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện xét nghiệm kháng định các trường hợp HIV dương tính thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	1.006431	HIV/AI DS	Quyết định 3586/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	Tờ Trình 356/TTr-SYT ngày 29/01/2021	Quyết định 487/QĐ-UBND ngày 25/02/2021	Công văn 735/SYT-VP ngày 02/3/2021	
43	Công bố đủ điều kiện trị nghiệm chất dạng thuốc phiện	1.004488	HIV/AI DS	Quyết định 3586/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	Tờ Trình 356/TTr-SYT ngày 29/01/2021	Quyết định 487/QĐ-UBND ngày 25/02/2021	Công văn 735/SYT-VP ngày 02/3/2021	
44	Công bố lại đối với cơ sở điều trị sau khi hết hạn bị tạm đình chỉ	1.004461	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3586/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	Tờ Trình 356/TTr-SYT ngày 29/01/2021	Quyết định 487/QĐ-UBND ngày 25/02/2021	Công văn 735/SYT-VP ngày 02/3/2021	
45	Thủ tục Phê duyệt lần đầu danh mục kỹ thuật của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế	1.001086	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3586/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	Tờ Trình 356/TTr-SYT ngày 29/01/2021	Quyết định 487/QĐ-UBND ngày 25/02/2021	Công văn 735/SYT-VP ngày 02/3/2021	
46	Thủ tục Phê duyệt bổ sung danh mục kỹ thuật của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế	1.001077	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3586/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	Tờ Trình 356/TTr-SYT ngày 29/01/2021	Quyết định 487/QĐ-UBND ngày 25/02/2021	Công văn 735/SYT-VP ngày 02/3/2021	
47	Thủ tục cho phép áp dụng thí điểm kỹ thuật mới, phương pháp mới trong khám bệnh, chữa bệnh đối với kỹ thuật mới, phương pháp mới quy định tại Khoản 3 Điều 2 Thông tư số 07/2015/TT-BYT thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế	1.001750	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				

48	Thủ tục cho phép áp dụng chính thức kỹ thuật mới, phương pháp mới trong khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế	1.001734	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				
49	Thủ tục Cấp Giấy phép hoạt động đối với trạm sơ cấp cứu chữ thập đỏ	1.001138	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				
50	Thủ tục Cấp Giấy phép hoạt động đối với điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ	2.000559	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				
51	Thủ tục Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ khi thay đổi địa điểm	2.000552	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				
52	Thủ tục Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ do mất, rách, hỏng	1.006780	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				
53	Thủ tục cấp Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	1.003709	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				
54	Thủ tục cấp lại Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị mất hoặc bị hư hỏng chứng chỉ hành nghề hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo qui định tại Điều a, b Khoản 1,	1.003800	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				

	Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh.							
55	Thủ tục điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn khi được Bộ Y tế phân cấp (Áp dụng cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế và bệnh viện tư nhân, bệnh viện trực thuộc các bộ, ngành khác đã được Bộ trưởng Bộ Y tế cấp giấy phép hoạt động).	1.003547	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				
56	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám đa khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	1.003876	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3586/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	Tờ Trình 356/TTr-SYT ngày 29/01/2021	Quyết định 487/QĐ-UBND ngày 25/02/2021	Công văn 735/SYT-VP ngày 02/3/2021	
57	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám chuyên khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	1.003803	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3586/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	Tờ Trình 356/TTr-SYT ngày 29/01/2021	Quyết định 487/QĐ-UBND ngày 25/02/2021	Công văn 735/SYT-VP ngày 02/3/2021	
58	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với nhà hộ sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	1.003774	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3586/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	Tờ Trình 356/TTr-SYT ngày 29/01/2021	Quyết định 487/QĐ-UBND ngày 25/02/2021	Công văn 735/SYT-VP ngày 02/3/2021	
59	Thủ tục cấp lại giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền	1.003516	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3586/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	Tờ Trình 356/TTr-SYT ngày 29/01/2021	Quyết định 487/QĐ-UBND ngày 25/02/2021	Công văn 735/SYT-VP ngày 02/3/2021	

60	Thủ tục đề nghị cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi địa điểm.	1.003644	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				
61	Thủ tục cho phép cá nhân, đoàn trong nước, nước ngoài khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo.	1.001824	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				
62	Thủ tục cấp lại Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị thu hồi theo qui định tại Điểm c,d,e và g, Khoản 1, Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh.14. Thủ tục cấp lại Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị thu hồi theo qui định tại Điểm c,d,e và g, Khoản 1, Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh.	1.003824	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				
63	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	1.003628	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				
64	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với trạm xá, trạm y tế cấp xã	1.003746	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				

65	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với bệnh viện trên địa bàn quản lý của Sở Y tế (trừ các bệnh viện thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế và Bộ Quốc phòng) và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập.	1.001907	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				
66	Thủ tục Cấp Giấy phép hoạt động đối với trạm sơ cấp cứu chữ thập đỏ	1.001138	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				
67	Thủ tục Cấp Giấy phép hoạt động đối với điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ	2.000559	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				
68	Thủ tục Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ khi thay đổi địa điểm	2.000552	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				
69	Thủ tục Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ do mất, rách, hỏng	1.006780	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				
70	Thủ tục cho phép đội khám bệnh, chữa bệnh chữ thập đỏ lưu động tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	1.001884	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				

71	Thủ tục Cho phép người hành nghề được tiếp tục hành nghề khám bệnh, chữa bệnh sau khi bị đình chỉ hoạt động chuyên môn thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	1.000854	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				
72	Thủ tục Cho phép cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được tiếp tục hoạt động khám bệnh, chữa bệnh sau khi bị đình chỉ hoạt động chuyên môn thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	1.001595	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				
73	Thủ tục Cấp giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 1, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	1.001552	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				
74	Thủ tục Cấp giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 4, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	1.001538	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				
75	Thủ tục Cấp giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 5, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	1.001532	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				
76	Thủ tục Cấp giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 6, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	1.001398	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				
77	Cấp lại giấy chứng nhận là lương y thuộc thẩm quyền của Sở Y tế		Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				

78	Thủ tục Đề nghị thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	1.003531	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				
79	Thủ tục Bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	1.003748	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3586/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	Tờ Trình 356/TTr-SYT ngày 29/01/2021	Quyết định 487/QĐ-UBND ngày 25/02/2021	Công văn 735/SYT-VP ngày 02/3/2021	
80	Thủ tục Đề nghị thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	1.003773	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				
81	Thủ tục đề nghị thay đổi họ và tên, ngày tháng năm sinh trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.	1.003787	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				
82	Thủ tục Công bố cơ sở đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe lái xe thuộc thẩm quyền Sở Y tế	1.001641	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				
83	Thủ tục Công bố cơ sở đủ điều kiện thực hiện việc khám sức khỏe thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	BYT-286867-TT	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3586/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	Tờ Trình 356/TTr-SYT ngày 29/01/2021	Quyết định 487/QĐ-UBND ngày 25/02/2021	Công văn 735/SYT-VP ngày 02/3/2021	
84	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với phòng khám đa khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	1.002230	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3586/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	Tờ Trình 356/TTr-SYT ngày 29/01/2021	Quyết định 487/QĐ-UBND ngày 25/02/2021	Công văn 735/SYT-VP ngày 02/3/2021	

85	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng khám chuyên khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.	1.002215	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3586/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	Tờ Trình 356/TTr-SYT ngày 29/01/2021	Quyết định 487/QĐ-UBND ngày 25/02/2021	Công văn 735/SYT-VP ngày 02/3/2021	
86	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Nhà Hộ Sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.	1.002191	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3586/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	Tờ Trình 356/TTr-SYT ngày 29/01/2021	Quyết định 487/QĐ-UBND ngày 25/02/2021	Công văn 735/SYT-VP ngày 02/3/2021	
87	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với trạm xá, trạm y tế cấp xã	1.002058	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				
88	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi địa điểm	1.002037	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				
89	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi tên cơ sở khám chữa bệnh	1.002015	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				
90	Cấp lại giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế do bị mất	1.002000	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				

	hoặc hư hỏng hoặc giấy phép bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền							
91	Điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn.	1.001987	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				
92	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với bệnh viện thuộc Sở Y tế, bệnh viện tư nhân hoặc thuộc các Bộ khác (trừ các bệnh viện thuộc Bộ Quốc phòng) và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập	1.001907	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3586/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	Tờ Trình 356/TTr-SYT ngày 29/01/2021	Quyết định 487/QĐ-UBND ngày 25/02/2021	Công văn 735/SYT-VP ngày 02/3/2021	
93	Thủ tục cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo đối với dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh.	1.002464	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				
94	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo	1.000511	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				

95	Công bố đủ điều kiện thực hiện hoạt động quan trắc môi trường lao động thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	1.003958	Y tế dự phòng	Quyết định 2877/QĐ-UBND ngày 21/10/2020	Tờ Trình số 4769/TTr-SYT ngày 09/11/2020	Quyết định 3172/QĐ-UBND ngày 26/11/2020	Công văn 5239/SYT-VP ngày 07/12/2020	
96	Thủ tục Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	1.000562	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				
97	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ y tế thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	2.000984	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3586/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	Tờ Trình 356/TTr-SYT ngày 29/01/2021	Quyết định 487/QĐ-UBND ngày 25/02/2021	Công văn 735/SYT-VP ngày 02/3/2021	
98	Cấp giấy chứng nhận người sở hữu bài thuốc gia truyền và phương pháp chữa bệnh gia truyền thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	2.000980	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3586/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	Tờ Trình 356/TTr-SYT ngày 29/01/2021	Quyết định 487/QĐ-UBND ngày 25/02/2021	Công văn 735/SYT-VP ngày 02/3/2021	
99	Cấp lại giấy chứng nhận người sở hữu bài thuốc gia truyền và phương pháp chữa bệnh gia truyền thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	2.000968	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3586/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	Tờ Trình 356/TTr-SYT ngày 29/01/2021	Quyết định 487/QĐ-UBND ngày 25/02/2021	Công văn 735/SYT-VP ngày 02/3/2021	
100	Thủ tục công nhận Ban vận động thành lập hội hoạt động trong lĩnh vực y tế	1.003503	Khám, chữa bệnh	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				

101	Thủ tục công bố sản phẩm mỹ phẩm (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế cấp).	1.002600	Dược	Quyết định số 1945/QĐUB ND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr-SYT ngày 16/9/2019	Quyết định 3392/QĐ-UBND ngày 05/11/2019	Công văn 4056/SYT-VP ngày 10/12/2019	
102	Thủ tục đăng ký nhận thuốc viện trợ		Dược	Quyết định số 1945/QĐUB ND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr-SYT ngày 16/9/2019	Quyết định 3392/QĐ-UBND ngày 05/11/2019	Công văn 4056/SYT-VP ngày 10/12/2019	
103	Hồ sơ đăng ký thuốc gia công của thuốc ĐÃ có số đăng ký lưu hành tại Việt Nam còn hiệu lực quy định tại Phụ lục V – Thông tư 44/2014/TT-BYT.		Dược	Quyết định số 1945/QĐUB ND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr-SYT ngày 16/9/2019	Quyết định 3392/QĐ-UBND ngày 05/11/2019	Công văn 4056/SYT-VP ngày 10/12/2019	
104	Hồ sơ đăng ký thuốc gia công của thuốc chưa có số đăng ký lưu hành tại Việt Nam còn hiệu lực quy định tại Phụ lục V – Thông tư 44/2014/TT-BYT.		Dược	Quyết định số 1945/QĐUB ND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr-SYT ngày 16/9/2019	Quyết định 3392/QĐ-UBND ngày 05/11/2019	Công văn 4056/SYT-VP ngày 10/12/2019	
105	Hồ sơ đăng ký lại gia công của thuốc ĐÃ có số đăng ký lưu hành tại Việt Nam còn hiệu lực quy định tại Phụ lục V – Thông tư 44/2014/TT-BYT		Dược	Quyết định số 1945/QĐUB ND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr-SYT ngày 16/9/2019	Quyết định 3392/QĐ-UBND ngày 05/11/2019	Công văn 4056/SYT-VP ngày 10/12/2019	
106	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm	1.002483	Dược	Quyết định số	Tờ trình 3091/TTr-	Quyết định 3392/QĐ-	Công văn 4056/SYT-	

				1945/QĐUB ND ngày 17/6/2019	SYT ngày 16/9/2019	UBND ngày 05/11/2019	VP ngày 10/12/2019	
107	Thủ tục Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm trong các trường hợp giấy xác nhận nội dung quảng cáo hết hiệu lực sử dụng quy định tại Điểm a Khoản 1, Điểm a Khoản 2, Điểm a Khoản 3, Điểm a Khoản 4, Điểm a Khoản 5 Điều 23 Thông tư này và không có thay đổi về nội dung quảng cáo.	1.000793	Dược	Quyết định số 1945/QĐUB ND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr- SYT ngày 16/9/2019	Quyết định 3392/QĐ- UBND ngày 05/11/2019	Công văn 4056/SYT- VP ngày 10/12/2019	
108	Thủ tục Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm trong trường hợp bị mất hoặc bị hư hỏng.	1.000990	Dược	Quyết định số 1945/QĐUB ND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr- SYT ngày 16/9/2019	Quyết định 3392/QĐ- UBND ngày 05/11/2019	Công văn 4056/SYT- VP ngày 10/12/2019	
109	Thủ tục Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo.	1.000662	Dược	Quyết định số 1945/QĐUB ND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr- SYT ngày 16/9/2019	Quyết định 3392/QĐ- UBND ngày 05/11/2019	Công văn 4056/SYT- VP ngày 10/12/2019	
110	Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm.	1.003055	Dược	Quyết định số 1945/QĐUB ND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr- SYT ngày 16/9/2019	Quyết định 3392/QĐ- UBND ngày 05/11/2019	Công văn 4056/SYT- VP ngày 10/12/2019	

111	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm	1.003073	Dược	Quyết định số 1945/QĐUB ND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr-SYT ngày 16/9/2019	Quyết định 3392/QĐ-UBND ngày 05/11/2019	Công văn 4056/SYT-VP ngày 10/12/2019	
112	Cấp số tiếp nhận Phiếu công bố sản phẩm mỹ phẩm sản xuất trong nước		Dược	Quyết định số 1945/QĐUB ND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr-SYT ngày 16/9/2019	Quyết định 3392/QĐ-UBND ngày 05/11/2019	Công văn 4056/SYT-VP ngày 10/12/2019	
113	Thủ tục điều chỉnh công bố cơ sở tổ chức đào tạo, cập nhật kiến thức chuyên môn về dược		Dược					
114	Thủ tục cấp Chứng chỉ hành nghề dược (bao gồm cả trường hợp cấp Chứng chỉ hành nghề dược nhưng Chứng chỉ hành nghề dược bị thu hồi theo quy định tại các khoản 1, 2, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 Điều 28 của Luật Dược) theo hình thức xét hồ sơ	1.004616	Dược	Quyết định số 1945/QĐUB ND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr-SYT ngày 16/9/2019	Quyết định 3392/QĐ-UBND ngày 05/11/2019	Công văn 4056/SYT-VP ngày 10/12/2019	
115	Cấp Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ trong trường hợp Chứng chỉ hành nghề dược bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp Chứng chỉ hành nghề dược.	1.004604	Dược	Quyết định số 1945/QĐUB ND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr-SYT ngày 16/9/2019	Quyết định 3392/QĐ-UBND ngày 05/11/2019	Công văn 4056/SYT-VP ngày 10/12/2019	

116	Thủ tục cấp lại Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ (trường hợp bị hư hỏng hoặc bị mất)	1.004599	Dược	Quyết định số 1945/QĐUB ND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr-SYT ngày 16/9/2019	Quyết định 3392/QĐ-UBND ngày 05/11/2019	Công văn 4056/SYT-VP ngày 10/12/2019	
117	Thủ tục điều chỉnh nội dung Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ.	1.004596	Dược	Quyết định số 1945/QĐUB ND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr-SYT ngày 16/9/2019	Quyết định 3392/QĐ-UBND ngày 05/11/2019	Công văn 4056/SYT-VP ngày 10/12/2019	
118	Thủ tục Cấp lần đầu và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược đối với trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	1.004593	Dược	Quyết định số 1945/QĐUB ND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr-SYT ngày 16/9/2019	Quyết định 3392/QĐ-UBND ngày 05/11/2019	Công văn 4056/SYT-VP ngày 10/12/2019	
119	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho cơ sở thay đổi loại hình kinh doanh dược hoặc thay đổi phạm vi kinh doanh dược có làm thay đổi Điều kiện kinh doanh; thay đổi địa Điểm kinh doanh dược thuộc thẩm quyền	1.004585	Dược	Quyết định số 1945/QĐUB ND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr-SYT ngày 16/9/2019	Quyết định 3392/QĐ-UBND ngày 05/11/2019	Công văn 4056/SYT-VP ngày 10/12/2019	

	của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)							
120	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	1.004576	Dược	Quyết định số 1945/QĐUB ND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr-SYT ngày 16/9/2019	Quyết định 3392/QĐ-UBND ngày 05/11/2019	Công văn 4056/SYT-VP ngày 10/12/2019	
121	Thủ tục Điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	1.004571	Dược	Quyết định số 1945/QĐUB ND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr-SYT ngày 16/9/2019	Quyết định 3392/QĐ-UBND ngày 05/11/2019	Công văn 4056/SYT-VP ngày 10/12/2019	
122	Thủ tục Thông báo hoạt động bán lẻ thuốc lưu động	1.004557	Dược	Quyết định số 1945/QĐUB ND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr-SYT ngày 16/9/2019	Quyết định 3392/QĐ-UBND ngày 05/11/2019	Công văn 4056/SYT-VP ngày 10/12/2019	

123	Thủ tục Cho phép hủy thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc	1.004532	Dược	Quyết định số 1945/QĐUB ND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr-SYT ngày 16/9/2019	Quyết định 3392/QĐ-UBND ngày 05/11/2019	Công văn 4056/SYT-VP ngày 10/12/2019	
124	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho cơ sở kinh doanh thuốc phải kiểm soát đặc biệt thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	1.002399	Dược	Quyết định số 1945/QĐUB ND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr-SYT ngày 16/9/2019	Quyết định 3392/QĐ-UBND ngày 05/11/2019	Công văn 4056/SYT-VP ngày 10/12/2019	
125	Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho các cơ sở kinh doanh thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất (trừ cơ sở sản xuất dược quy định tại Điều 50 của Nghị định số 54/2017/NĐ-CP); cơ sở kinh doanh thuốc độc; thuốc, dược chất trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.		Dược	Quyết định 3294/QĐ-UBND ngày 31/10/2018				
126	Thủ tục Cho phép mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc	1.004529	Dược	Quyết định số	Tờ trình 3091/TTr-	Quyết định 3392/QĐ-	Công văn 4056/SYT-	

	tiền chất thuộc thẩm quyền của Sở Y tế			1945/QĐUB ND ngày 17/6/2019	SYT ngày 16/9/2019	UBND ngày 05/11/2019	VP ngày 10/12/2019	
127	Thủ tục Cho phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ đối với cơ sở chưa được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược	1.004516	Dược	Quyết định số 1945/QĐUB ND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr- SYT ngày 16/9/2019	Quyết định 3392/QĐ- UBND ngày 05/11/2019	Công văn 4056/SYT- VP ngày 10/12/2019	
128	Thủ tục Cho phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ đối với cơ sở đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược	1.004459	Dược	Quyết định số 1945/QĐUB ND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr- SYT ngày 16/9/2019	Quyết định 3392/QĐ- UBND ngày 05/11/2019	Công văn 4056/SYT- VP ngày 10/12/2019	
129	Thủ tục Cấp phép xuất khẩu thuốc phải kiểm soát đặc biệt thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân xuất cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân xuất cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người xuất cảnh và không phải là nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt.	1.004449	Dược	Quyết định số 1945/QĐUB ND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr- SYT ngày 16/9/2019	Quyết định 3392/QĐ- UBND ngày 05/11/2019	Công văn 4056/SYT- VP ngày 10/12/2019	
130	Thủ tục Cấp phép nhập khẩu thuốc thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân nhập cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân nhập cảnh để điều	1.004087	Dược	Quyết định số 1945/QĐUB ND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr- SYT ngày 16/9/2019	Quyết định 3392/QĐ- UBND ngày 05/11/2019	Công văn 4056/SYT- VP ngày 10/12/2019	

	trị bệnh cho bản thân người nhập cảnh.							
131	Thủ tục Cấp giấy xác nhận nội dung thông tin thuốc theo hình thức hội thảo giới thiệu thuốc.	1.003963	Được	Quyết định số 1945/QĐUB ND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr-SYT ngày 16/9/2019	Quyết định 3392/QĐ-UBND ngày 05/11/2019	Công văn 4056/SYT-VP ngày 10/12/2019	
132	Thủ tục Cấp lại giấy xác nhận nội dung thông tin thuốc theo hình thức hội thảo giới thiệu thuốc.		Được		Tờ trình 3091/TTr-SYT ngày 16/9/2019			
133	Thủ tục Điều chỉnh nội dung thông tin thuốc đã được cấp Giấy xác nhận thuốc thẩm quyền của Sở Y tế.		Được	Quyết định số 1945/QĐUB ND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr-SYT ngày 16/9/2019	Quyết định 3392/QĐ-UBND ngày 05/11/2019	Công văn 4056/SYT-VP ngày 10/12/2019	
134	Công bố cơ sở kinh doanh có tổ chức kê thuốc	1.001893	Được	Quyết định số 1945/QĐUB ND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr-SYT ngày 16/9/2019	Quyết định 3392/QĐ-UBND ngày 05/11/2019	Công văn 4056/SYT-VP ngày 10/12/2019	
135	Kê khai lại giá thuốc sản xuất trong nước	1.003613	Được	Quyết định số 1945/QĐUB ND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr-SYT ngày 16/9/2019	Quyết định 3392/QĐ-UBND ngày 05/11/2019	Công văn 4056/SYT-VP ngày 10/12/2019	

136	Thủ tục cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	1.002425.0 00.00.00.H 32	An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng	Quyết định số 1945/QĐ-UBND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr-SYT ngày 16/9/2019	Quyết định số 3392/QĐ-UBND ngày 05/11/2019	Công văn 4056/SYT-VP ngày 10/12/2019	
137	Thủ tục cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	1.002425.0 00.00.00.H 32	An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng	Quyết định số 1945/QĐ-UBND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr-SYT ngày 16/9/2019	Quyết định số 3392/QĐ-UBND ngày 05/11/2019	Công văn 4056/SYT-VP ngày 10/12/2019	
138	Đăng ký bản công bố sản phẩm nhập khẩu đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi	1.003348.0 00.00.00.H 32	An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng	Quyết định số 1945/QĐ-UBND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr-SYT ngày 16/9/2019	Quyết định số 3392/QĐ-UBND ngày 05/11/2019 của UBND tỉnh Khánh Hòa	Công văn 4056/SYT-VP ngày 10/12/2019	
139	Đăng ký nội dung quảng cáo đối với sản phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi.	1.003108.0 00.00.00.H 32	An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng	Quyết định số 1945/QĐ-UBND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr-SYT ngày 16/9/2019	Quyết định số 3392/QĐ-UBND ngày 05/11/2019 của UBND tỉnh Khánh Hòa	Công văn 4056/SYT-VP ngày 10/12/2019	

140	Đăng ký bản công bố sản phẩm sản xuất trong nước đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi	1.003332.0 00.00.00.H 32	An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng	Quyết định số 1945/QĐ-UBND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3091/TTr-SYT ngày 16/9/2019	Quyết định số 3392/QĐ-UBND ngày 05/11/2019 của UBND tỉnh Khánh Hòa	Công văn 4056/SYT-VP ngày 10/12/2019	
<b>II</b>	<b>Cấp huyện</b>							
1	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện	1.007841	An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng	Quyết định số 1946/QĐ-UBND ngày 17/6/2019	Tờ trình 2824/TTr-SYT ngày 19/8/2019	Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 03/9/2019	Công văn 4266/SYT-VP ngày 27/12/2019	
<b>III</b>	<b>Cấp xã</b>							
1	Thủ tục xét hưởng chính sách hỗ trợ cho đối tượng sinh con đúng chính sách dân số	2.001088		Quyết định số 1947/QĐUBND ngày 17/6/2019	Tờ trình 3878/TTr-SYT ngày 22/11/2019	Quyết định 3667/QĐ-SYT ngày 04/12/2019	Công văn 4266/SYT-VP ngày 27/12/2019	